

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 279 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.

Phần 2- Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi!

Chúng ta đang học Lời Chúa trong sách Ma-thi-ơ và các bài mà chúng ta bắt đầu học từ đoạn 5 của sách Ma-thi-ơ này, theo những người chuyên nghiên cứu Kinh-Thánh, thì Lời Chúa được chép trong sách Ma-thi-ơ từ đoạn 5 đến hết đoạn 7, được gọi là **“Các chương vàng của Kinh-Thánh”**, vì không có một sách nào chép rõ và liên tục các lời giảng của Đức Chúa Jêsus Christ, như đã được chép trong sách Ma-thi-ơ, là những bài mà Đức Chúa Jêsus đã giảng ở trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê, đã ứng nghiệm Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán trước về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, qua tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 42:1-7: **Này, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.**

Ma-thi-ơ 4:12-25: **Vả, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giảng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ Ga-li-lê. Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, Ở về trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-đanh, tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại, dân ấy ngồi chỗ tối tăm, Đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên. Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các người hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần. Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: Các người hãy theo ta, ta sẽ cho các người nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đôi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cô, con của Xê-bê-đê, với em là Giảng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người. Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài. Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Vả lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lơ, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.**

Tiếp theo bài trước mà chúng ta đã học về Lời giảng đầu tiên của Đức Chúa Jêsus, tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê, được sứ đồ Ma-thi-ơ chép xuống, đó là **sự phước hạnh sẽ đến với những người nhận biết tâm linh mình khó khăn**, nghĩa là đang bị coi là **kẻ hèn hạ, kẻ ăn xin, người nghèo túng, kẻ buồn cùng**. Hôm nay chúng ta sẽ học tiếp Lời Đức Chúa Jêsus đã giảng: Ma-thi-ơ đoạn 5 câu 4.

Ma-thi-ơ 5:4: **Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi!**

Bản King James version chép: **^{G3107}Blessed are they that mourn^{G3996}: for they shall be comforted^{G3870}.**

Chữ **than khóc** - **mourn^{G3996}** được chép trong câu 4 trên, đó là chữ **πενθεω** - **pentheo**, số 3996, ra từ chữ **πένθος** - **penthos**, số 3997 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự đau khổ, sự đau buồn, sự đau lòng, sự than khóc, sự thương tiếc, sự kêu than, sự than van**;

Chữ **yên ủi** - **comforted^{G3870}** chép trong câu 4 trên, đó là chữ **παράκαλεω** - **parakaleo**, số 3870 ra từ chữ **παρά** - **para**, số 3844 và chữ **καλέω** - **kaleo**, số 2564 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **sự yên ủi, sự khuyên giải, sự kéo lại gần, sự ước ao, sự thềm muốn, sự khát khao, sự tiếp xúc, sự cầu nguyện, sự được mời đến, được triệu tập, sự đòi hỏi, sự ghé thăm**;

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa Jêsus đã phán về sự *than khóc sẽ được yên ủi* này, chúng ta hãy nhận biết lý do mà Đức Chúa Jêsus Christ phải đến thế gian này, như chính Ngài đã phán: **“Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi.”** (Ma-thi-ơ 15:24).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thương xót tuyển dân của Ngài, vì chính Đức Giê-Hô-Va đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, đem họ tới nơi đồng vắng, dưới chân núi Si-nai, để ban cho họ Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó, mà linh hồn họ được nên thánh và được sự cứu chuộc. Để dân Y-sơ-ra-ên có thể nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được cứu chuộc, thì Đức Giê-Hô-Va đã dùng Môi-se, để lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để những người được lập làm chức thầy tế lễ đó sẽ dạy Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài. Nhưng trải qua các đời, những người giữ chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và không có lòng kính sợ Ngài, nên dân Y-sơ-ra-ên đã trở thành chiên như không có người chăn, như chiên đi lạc, không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời. Bởi vì không có Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong lòng, nên dân Y-sơ-ra-ên đã phạm tội, nên Đức Giê-Hô-Va đã dùng các tiên tri của Ngài, để phán dạy, đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên phải ăn năn tội lỗi mình, để được sự tha thứ của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng vì họ đã không ăn năn, nên Đức Giê-Hô-Va đã giáng tai họa trên Y-sơ-ra-ên. Khi tai họa sẽ giáng xuống, thì bấy giờ, tại các nơi cửa của thành Giê-ru-sa-lem, người ta đã than khóc vì có những sự tai họa, chứ không phải họ than khóc vì có tội lỗi của họ đã khiến họ bị tai họa và thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-Hô-Va, cũng vì có tội lỗi của họ mà bị phá hủy.

Ê-sai 3:1-26: **Nầy, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, sẽ cất lấy chổi và gây khỏi Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, tức là cả bánh nó cấy và cả nước nó nhờ.** Ngài sẽ cất lấy những người mạnh mẽ, chiến sĩ, quan xét, đáng tiên tri, thầy bói, trưởng lão, cai đội, dòng quý phái, mưu sỹ, lương công, và thuật sỹ. Ta sẽ ban cho họ những người trai trẻ làm quan trưởng, và con nít sẽ cai trị họ. Dân sự hà hiếp nhau, người với người, lân cận với lân cận; con nít lấn lướt kẻ già cả, người hèn hạ lấn lướt người tôn trọng. Khi một người sẽ bắt anh em mình tại nhà cha mà nói với rằng: Người có áo choàng; hãy làm đầu chúng ta, và sự bại hoại nầy hãy thuộc về dưới tay người! Trong ngày đó người kia lên tiếng đáp rằng: Không, ta không làm thầy chữa lành, và trong nhà ta không có bánh cũng không có áo; chớ lập ta làm quan cai dân sự. Giê-ru-sa-lem phải nghiêng úp, và Giu-đa xiêu đổ; vì lời nói việc làm của họ nghịch cùng Đức Giê-hô-va, và trêu chọc con mắt của uy nghiêm Ngài. Bộ mặt họ làm chứng nghịch cùng mình; họ bêu tội rõ ràng như thành Sô-đôm chẳng giấu chút nào. Khốn thay cho linh hồn họ! vì họ đã làm hại cho mình! Hãy rao cho kẻ công bình được phước; vì họ sẽ ăn trái của việc làm mình. Khốn cho kẻ hung ác, ắt mang họa! Vì họ sẽ thâu lại việc tự tay mình làm ra! Dân ta bị con nít hà hiếp, và đàn bà cai trị nó. Hỡi dân ta, kẻ dẫn người làm cho người sai lạc, và họ phá hoại đường lối người. Đức Giê-hô-va dấy lên đảng biện luận, Ngài đứng mà xét đoán các dân. Đức Giê-hô-va xét đoán các trưởng lão của dân Ngài với các quan trưởng nó: Ấy chính các người là kẻ đã nuốt vườn nho; của cướp bóc kẻ nghèo đang ở trong nhà các người! Các người có ý gì mà đè ép dân ta, giày vò mặt kẻ nghèo khó? Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán vậy. Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Vì những con gái Si-ôn kiêu ngạo, ngóng cổ bước tới, liếc mắt trêu người, vừa đi ông ẹo, vừa khua động tiếng dưới chân, nên Chúa sẽ làm cho đỉnh đầu con gái Si-ôn đóng vảy, và Đức Giê-hô-va sẽ lột truồng chúng nó. Trong ngày đó, Chúa sẽ cất những vòng mắt cá họ trang sức đi, cái lưới và cái cài; hoa tai, xuyên và lúp; mào, chuyền mắt cá, nịt lưng, hộp hương và bùa đeo; cà rá và khoen đeo mũi; áo lễ, áo lá rộng, áo choàng, túi nhỏ; gương tay, vải mỏng, khăn bịt đầu và màn che mặt. Sẽ có mùi hôi hám thay vì thơm tho; dây tói thay vì nịt lưng; đầu sói thay vì tóc quăn; bao gai quấn mình thay vì áo dài pháp phối; dấu phồng thay vì sắc đẹp. Lính chiến người sẽ ngã dưới gươm, những kẻ anh hùng người sẽ bị tử trận. Các cửa nó sẽ than khóc và thảm sầu; nó vắng vẻ ngồi trên đất.

Những gì đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thế, thì những sự đó cũng đã và đang xảy ra trên đất, trong các dân tộc nơi thế gian này, vì tại trong những dân đó có những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng con mắt của lòng họ không nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, họ không nhờ cậy Đức Thánh-Linh để nhận biết tình trạng lỗi lạc thuộc linh của mình, như Đức Chúa Jêsus Christ đã qua sứ đồ Giảng, mà cảnh báo các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này.

Khải huyền 3:14-22: **Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa**

Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lòa lổ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đừng thoa mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ, đầy lòng thương xót, chậm giận, đầy ơn, hay đổi ý về sự giáng tai vạ, đã sai các tiên tri của Ngài, như tiên tri Ê-sai (*làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 740-681 B.C.*), như tiên tri Giê-rê-mi (*làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 627-586 B.C.*) để rao ra những sự cảnh cáo đối với dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ nơi ngày sau rốt này, phải nhận biết tình trạng thuộc linh của mình, trước các tiêu chuẩn thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh. Nếu tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giáng tai họa để sửa phạt họ.

Ê-sai 5:1-30: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gổc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm để tìm kiếm rượu, chảy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bây giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng dõng xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đặt pha các thức uống hay say; vì hồi lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thể nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài

chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra. Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuýt mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và nầy, họ lật đật chạy đến, kíp và mau. Trong đám họ không một người nào mệt, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt. Tên của họ đã nhọn, cung đã giương; vó ngựa cứng đường đá, bánh xe như gió lốc. Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được. Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển ầm ầm; nếu người ta ngó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bởi các chòm mây.

Hơn một trăm năm sau các lời tiên tri của Ê-sai, Đức Giê-hô-va tiếp tục dùng tiên tri Giê-rê-mi để quở trách dân Y-sơ-ra-ên về sự cứng lòng cùng những tội lỗi của họ.

Giê-rê-mi 6:1-30: Hỡi con cái Bên-gia-min, hãy trốn khỏi thành Giê-ru-sa-lem để được yên ổn. Hãy thoắt kèn tại Thê-cô-a, lên voi trên Bết-Kê-rem; vì từ phương bắc xảy đến một tai nạn, và sự tàn hại rất lớn. Ta sẽ hủy diệt gái đẹp để yểu điệu của Si-ôn! Những kẻ chán cùng bấy chiền mình sẽ đến nghịch cùng nó. Chúng nó đóng trại chung quanh nó, mỗi kẻ choán phần đất mình cho bấy ăn. Hãy sửa soạn chiến trận nghịch cùng nó! Hãy đứng lên! hăm đánh vào lúc đứng trưa! Khốn thay! ngày đã xế, bóng chiều đã dài! Hãy dậy, sẵn lên trong lúc ban đêm, hủy diệt cung điện nó! Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy đồn cây và đắp lũy lên nghịch cùng Giê-ru-sa-lem! Kìa là thành phải bị thăm phạt; giữa nó đầy những sự ức hiếp. Như suối văng nước ra thể nào, thì nó cũng văng những điều gian ác ra thể ấy. Sự dữ tợn và hủy phá nghe ra trong nó; bệnh hoạn và thương tích thường ở trước mặt ta. Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy chịu dạy dỗ, e rằng lòng ta chán bỏ ngươi, mà làm cho đất ngươi hoang vu, không người ở chẳng. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Người ta sẽ lượm hết dân sót của Y-sơ-ra-ên như hái nho. Hãy trở tay mà hái, như người hái nho làm trên nhánh nho vậy. Ta sẽ nói và làm chứng cho ai, đặng họ nghe ta! Nầy, tai họ chưa cắt bì, họ không nghe được. Nầy, lời của Đức Giê-hô-va đã trở nên sự quở trách cho họ, họ chẳng lấy làm đẹp lòng chút nào. Cho nên ta được đầy cơn giận của Đức Giê-hô-va, mệt vì nín lặng. Hãy đổ nó ra trên con nít ngoài đường phố và trên hội kẻ trai trẻ. Vì chồng với vợ, ông già cùng kẻ lớn tuổi đều sẽ bị bắt. Nhà, ruộng, và vợ của họ sẽ sang qua kẻ khác; vì tay ta sẽ giang ra trên dân cư đất nầy, Đức Giê-hô-va phán vậy. Vì trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, đều tham lam; từ kẻ tiên tri cho đến thầy tế lễ, đều làm sự giả dối. Họ rịt vết thương cho dân ta cách sơ sài mà rằng: Bình an! bình an! mà không bình an chi hết. Họ phạm tội gồm ghê, há lấy làm xấu hổ ư? Họ chẳng xấu hổ chút nào, cũng chẳng thẹn đỏ mặt nữa. Cho nên họ sẽ vấp ngã với những kẻ vấp ngã. Khi ta thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy đứng trên các đường cái và nhìn xem; tra xét những đường lối cũ, xem thử đường tốt ở đâu: hãy đi đường ấy, thì các ngươi sẽ được sự an nghỉ cho linh hồn mình. Nhưng chúng nó đáp rằng: Chúng tôi không khứng đi đường ấy. Ta đã lập vọng canh kẻ các ngươi; hãy chăm chỉ nghe tiếng kèn. Nhưng chúng nó đáp rằng: Chúng tôi không khứng nghe. Vì vậy, hỡi các nước, hãy nghe; hỡi hội chúng, hãy biết điều xảy đến giữa chúng nó! Hỡi đất, hãy nghe: Nầy, ta sẽ khiến tai vạ đến trên dân nầy, tức là quả báo của ý tưởng nó, vì nó chẳng chăm nghe lời ta, và đã bỏ luật pháp ta. Nào ta có cần gì nhũ hương đến từ Sê-ba, xương bồ đến từ xứ xa mà dâng cho ta? Của lễ thiêu của các ngươi chẳng đẹp lòng ta, ta chẳng lấy tế lễ của các ngươi làm vừa ý. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta sẽ đặt sự ngăn trở trước mặt dân nầy; cha và con sẽ cùng nhau vấp ngã; xóm riêng bạn hữu đều chết mất. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, một dân đến từ xứ phương bắc; một nước lớn dấy lên từ nơi đầu cùng đất. Chúng nó thấy đều cầm cung và giáo, thật là dữ tợn, chẳng có lòng thương xót. Tiếng chúng nó rống lên như biển, họ đều cưỡi ngựa; ai nấy sắp hàng như người lính chiến mà nghịch cùng ngươi, hỡi con gái Si-ôn! Chúng ta đã nghe tin ấy, tay đều yếu đuối; buồn rầu thảm thiết, cơn quặn thắt như đàn bà đẻ con đã xông vào chúng ta. Chớ ra nơi đồng ruộng, chớ đi trên đường, vì gươm của giặc ở đó, khắp mọi nơi đều có sự kinh hãi. Hỡi con gái của dân ta, hãy thắt lưng bằng bao gai, và lăn trong tro bụi. Hãy phát tang như mất con trai một, làm cho nghe tiếng than khóc đắng cay; vì kẻ tàn phá sẽ xông tới trên chúng ta thành linh. Ta đã lập ngươi làm kẻ thử và đồn lũy giữa dân ta, đặng ngươi nhận biết và dò xem đường lối nó. Chúng nó thấy đều bạn nghịch quá lắm, đi dạo nói xấu, cứng như đồng như sắt, làm những sự bại hoại. Ống bễ thoắt mạnh, chì đã tiêu bởi lửa; chúng nó luyện đi luyện lại cũng là luống công: vì kẻ gian ác vẫn chưa trừ khỏi. Nó sẽ bị gọi là bạc bỏ, vì Đức Giê-hô-va từ bỏ nó.

Mặc dù dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe lời các tiên tri của Đức Giê-hô-Va cảnh cáo, nhưng họ đã không ăn năn và cũng không than khóc vì cố tội lỗi của mình, nên Đức Giê-hô-Va tiếp tục dùng tiên tri Giê-rê-mi phán dạy họ phải biết than khóc, ấy không phải là Đức Giê-hô-Va muốn nghe người ta than khóc, nhưng là khi họ hạ mình xuống ăn năn tội lỗi mình, thì Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ cáo trách họ và Ngài sẽ chỉ ra cho họ nhớ lại những tội lỗi gồm ghê tởm mà họ đã phạm ở trước mặt Ngài, bấy giờ họ sẽ sợ hãi và họ sẽ than khóc.

Giê-rê-mi 9:1-26: Ôi! ước gì đầu tôi là suối nước, mắt tôi là nguồn lụy! hầu cho tôi vì những kẻ bị giết của con gái dân ta mà khóc suốt ngày đêm. Ôi! ước gì tôi có một cái quán khách bộ hành trong đồng vắng! để tôi được bỏ dân ta mà đi xa khỏi họ; vì họ thấy đều là kẻ tà tâm, ấy là một bọn xảo trá. Chúng nó giương lưỡi mình như cái cung, đặt phát lời dối trá ra. Chúng nó ở trong xứ là mạnh lớn, mà chẳng làm sự chân thật; bởi chúng nó làm ác càng thêm ác, và chẳng nhìn biết ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ai nấy phải giữ gìn về người lân cận mình, chớ tin cậy một người nào trong vòng anh em mình; vì mỗi người anh em sẽ lừa phỉnh anh em lẫn, mỗi người lân cận đều đi đạo nói xấu. Ai nấy gạt gẫm kẻ lân cận mình, chẳng nói sự chân thật. Chúng nó luyện tập lưỡi mình mà nói dối, chăm chỉ làm điều ác. Đức Giê-hô-va phán: Người ăn ở giữa sự dối trá; ấy cũng vì cố sự dối trá mà chúng nó chẳng khứng nhìn biết ta. Vậy nên Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Này, ta sẽ làm cho tan chảy và thử chúng nó; vì nếu chẳng vậy thì xử với con gái dân ta thế nào? Lưỡi chúng nó là tên độc, hay buông lời dối trá. Ngoài miệng thì chúc bình an cho kẻ lân cận mình, mà trong lòng thì gài bẫy. Đức Giê-hô-va phán: Ta há chẳng thăm phạt chúng nó về mọi điều ấy sao? Thần ta há chẳng trả thù một nước đường ấy sao? Ta sẽ khóc lóc thở than về các núi, sẽ xuống bài ca sầu não về nội cỏ nơi đồng vắng, vì thấy đều bị đốt cháy, đến nỗi chẳng còn ai đi qua đó nữa. Tại đó chẳng còn nghe tiếng bầy súc vật, chim trời và loài thú đều trốn đi cả rồi. Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành đồng trống vắng, nơi ở của chó rừng; sẽ làm cho các thành của Giu-đa ra hoang vu không người ở. Ai là người khôn ngoan đặt hiểu những sự này? và miệng Đức Giê-hô-va nói cùng ai, để người báo tin? vì làm sao xứ này bị diệt bị cháy như đồng vắng, đến nỗi không ai qua lại? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ấy là vì chúng nó bỏ luật pháp ta mà ta đã đặt cho; không vâng tiếng ta, và không bước theo. Nhưng chúng nó bước theo sự cứng cỏi của lòng mình, theo các thần Ba-anh mà tổ phụ mình đã dạy. Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Này, ta sẽ cho dân này ăn ngải cứu, và cho uống mật đắng. Ta sẽ làm cho chúng nó tan lạc trong các dân tộc mà chúng nó và tổ phụ mình chưa từng biết; ta sẽ sai gươm đuổi theo, cho đến chừng nào đã diệt chúng nó. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy lo gọi những đàn bà hay khóc mướn, cho chúng nó đến; hãy gọi những người đàn bà rất khéo, cho chúng nó đến. Chúng nó hãy vội vàng vì chúng ta mà than khóc, cho mắt chúng ta rơi lụy, mí mắt chúng ta tràn nước ra! Vả, có tiếng phàn nàn nghe từ Si-ôn, rằng: Chúng ta bị hủy phá đường nào! Chúng ta bị xấu hổ lắm, vì chúng ta bỏ đất; vì họ đã phá đổ chỗ ở chúng ta! Hỡi các đàn bà, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va, tai các ngươi hãy nghe lời miệng Ngài phán! Hãy dạy cho các con gái các ngươi bài ca vãn; mỗi người hãy dạy cho kẻ lân cận mình khóc than! Vì sự chết đã lên vào cửa sổ chúng ta, đã sấn vào trong cung chúng ta, giết con cái tại ngoài đường, và kẻ trai trẻ giữa chợ. Người hãy bảo rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thân người ta sẽ ngã xuống như phân đổ đồng ruộng, và như nắm lúa đổ ra sau lưng con gặt; chẳng ai sẽ lượm chúng nó lại! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người khôn chớ khoe sự khôn mình; người mạnh chớ khoe sự mạnh mình; người giàu chớ khoe sự giàu mình. Nhưng kẻ nào khoe, hãy khoe về trí khôn mình biết ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng làm ra sự thương xót, chánh trực, và công bình trên đất; vì ta ưa thích những sự ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này, ngày đến, bấy giờ ta sẽ phạt mọi kẻ chịu cắt bì mà lòng chưa cắt bì: tức là Ê-díp-tô, Giu-đa, Ê-dôm, con cháu Am-môn, Mô-áp, và hết thấy những dân cạo tóc màng tang và ở nơi đồng vắng. Vì mọi dân tộc đều không cắt bì, còn cả nhà Y-sơ-ra-ên chẳng cắt bì trong lòng.

Tiên tri Giê-rê-mi đã rất buồn bực vì cố những tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm (chép trong câu 1 đến câu 3) vì ông là người Y-sơ-ra-ên, đang ở giữa họ, nên ông biết rõ những sự dâm loạn, những sự gian dối, những sự phỉnh gạt của họ. Tiên tri Giê-rê-mi đã ao ước được ở một mình nơi đồng vắng, còn hơn là ở chung với những người chối bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời, là những người không thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng lại thờ lạy thần tượng hư không, là những vật do chính tay người ta lấy gỗ, lấy đá mà tạo ra, rồi gọi những vật đó là thần của họ, để chọc giận Đức Giê-hô-Va. Trong khi tiên tri Giê-rê-mi đang than khóc vì tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-Va tiếp tục phán với Giê-rê-mi, về những tội lỗi gồm ghê tởm của dân

Y-sơ-ra-ên và những tai vạ Ngài đã định sẽ giáng xuống trên dân Y-sơ-ra-ên và trên sản nghiệp của họ.

Ngày nay, khi chúng ta nhìn vào các tổ chức gọi là “Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ” ở trong mọi quốc gia trên trái đất này, chúng ta thấy số rất ít, nghĩa là có thể đếm được, so với số dân trong các quốc gia ở trái đất này, là những Hội-Thánh có sự vui mừng khi họ thờ phượng Đức Chúa Trời trong quyền phép của Đức Thánh-Linh và số các tôi tớ được xức dầu để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cũng vậy, không nhiều. Nếu nhìn kỹ vào những chương trình truyền giảng Tin-Lành, để chữa lành, để giải cứu và để tiếp nhận những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và tiếp nhận Ngài làm Đấng cứu chuộc mình, chúng ta thấy người ta đã không chú ý vào việc tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng người ta chỉ chú ý đến quyền phép để giải cứu, quyền phép để chữa lành, hoặc số lượng người sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của mình. Người ta đã không làm đúng mạng lệnh mà trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, đã phán với các môn đồ đầu tiên của Ngài phải làm, đó là:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Những người tin Chúa tại Việt Nam cũng giống như nhiều dân tộc khác trên trái đất này, đã không muốn trở lại với ngôn ngữ gốc của loài người, là tiếng Hê-bơ-rơ, để nhận biết Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, được chép trong phần Kinh-Thánh Cựu- ước và người ta cũng đối xử như vậy đối với phần Kinh-Thánh Tân-ước, được chép bằng tiếng Hy-lạp (Greek). Người ta chấp nhận bản dịch cũ của dân tộc mình, dù họ biết các bản dịch đó đã được dịch trong quá khứ, khi việc dịch thuật còn khó khăn, không hoàn chỉnh, không đầy đủ, không chính xác so với Kinh-Thánh nguyên bản. Người ta có dư tiền bạc để xây dựng những công trình lớn cho nơi nhóm lại của họ, nhưng người ta lại không sử dụng tiền bạc ấy để có được những bản dịch Kinh-Thánh từ những bản Kinh-Thánh tốt nhất, đã và đang có trong thế gian này, hầu cho mọi người tin Chúa sẽ có được những bản Kinh-Thánh được dịch sát nghĩa nhất so với nguyên bản, để từ đó mà họ sẽ có được vật liệu thánh, mà xây nên nhà thuộc linh cho tuyển dân của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ sự ngăn trở lớn, khiến cho nhiều người tin Chúa đã không thể thống nhất được đức tin mình giữa các hệ phái với nhau, vì các bản dịch Kinh-Thánh trong các dân đã không đúng như nguyên bản, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Sô-phô-ni (làm tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 640 B.C. đến năm 621 B.C.), rằng: **“Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi ta cho đến ngày ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì ta đã định tiêu diệt các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen ta. Vì bấy giờ ta sẽ ban môi miếng thanh sạch (*a pure language*) cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài.”** (Sô-phô-ni 3:7-9)

Nguyên văn câu 9 chép: **For then will I turn to the people a pure language, that they may all call upon the name of the LORD, to serve him with one consent.**

Có nghĩa là: *Vì bấy giờ, Ta sẽ hướng tới (khiến cho nhận được, sự ban cho, sự chuyển cho) muôn dân một ngôn ngữ nguyên thủy (nguyên bản, gốc, thánh khiết, nguyên chất), hầu cho hết thảy muôn dân sẽ kêu cầu (nói đến, công bố ra, rao giảng về..) Danh Đức Giê-Hô-Va và cùng một lòng mà hầu việc Ngài.*

Chúng hãy xem những sự khác biệt về ý nghĩa của bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt, khi so với nguyên bản Kinh-Thánh, đã được dịch sang tiếng Anh (English) có chất lượng sát nghĩa nhất mà chúng ta có.

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **“Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.”**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng,*

trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và này, Ta ở cùng các người (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.

Với tư cách là người tin kính Chúa, là người yêu mến Chúa, là người kính sợ Chúa, để nhìn vào các tổ chức được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, người ta sẽ nhận thấy có nhiều sự không đúng như Lời Chúa đã phán về tiêu chuẩn về một người tin Chúa thật và một Hội-Thánh thật của Đấng Christ, nếu chúng ta nhìn vào Lời Chúa chép trong sách Nhã-ca, là lời tri thức, nói về chân dung của Hội-Thánh Đấng Christ.

Lời Chúa chép về công việc của Đức Chúa Jêsus Christ làm cho Hội-Thánh của Ngài, rằng: **“Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.”** (Ê-phê-sô 5:25-27)

Điều chi đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên, khi họ đã biến chất, vì họ đã không để cho Luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị mình, thì những sự đó cũng đang xảy đến trong các nơi, mà người ta xưng mình là tuyển dân của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại không tôn trọng, không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời vậy.

Ê-sai 5:1-8: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nầy, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ ở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!

Ê-sai 29:13-14: Chúa có phán rằng: Vì dân nầy chỉ lấy miệng tới gần ta, lấy môi miến tôn ta, mà lòng chúng nó thì cách xa ta lắm; sự chúng nó kính sợ ta chẳng qua là điều răn của loài người, bởi loài người dạy cho; Vì cớ đó, ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân nầy, sự lạ rất là lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị giấu.

Mặc dù Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh cảnh cáo hết thảy mọi người là dân của Đức Chúa Trời, không được phép nhảy vào chức vụ của Môi-se, không được nhảy vào chiếm chức thầy tế lễ, không được tự lập mình làm thầy, không được tự lập mình làm người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời, vì hết thảy những người nào không được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ thuộc về Nước Đức Chúa Trời, mà tự mình nhảy vào chiếm chức vụ đó, sẽ bị coi là quân trộm cướp (Giăng 10:8). Nhưng những người không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, vẫn tự ý mình nhảy vào chức vụ của Môi-se, của A-rôn, để cướp sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ. Họ tự cho mình quyền đứng giảng điều mà họ gọi đó là Tin-Lành, mà chính những người đó chưa hề nhận được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Họ chưa được vào Nước Đức Chúa Trời bao giờ, thì làm thế nào có thể dẫn những người tin theo họ, vào được Nước Đức Chúa Trời? Những người đó tự xưng mình với các danh chức mà chỉ những người nào được Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế và giao phó những người đó cho Đức Chúa Jêsus Christ, để làm môn đồ Ngài, mới được hưởng danh chức môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi. Vì chỉ những người nào được Đức Chúa Jêsus Christ chọn và bảo lãnh cho ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, thì những người đó mới có quyền nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà thi hành công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã sai đi và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng làm việc với những người đó, lấy các phép lạ cặp theo để làm cho vững Đạo Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Nếu

những người xưng mình là người đứng giảng Tin-Lành mà lại chưa hề nhận được Tin-Lành thật cho linh hồn mình, nghĩa là linh hồn họ chưa được tái sinh, chưa hề kinh nghiệm được sự sống lại của linh hồn (tâm linh) mình, chưa hề nhận biết được giá cứu chuộc là gì, thì làm thế nào những người đó có thể dạy cho những người mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsu Christ có thể nhận được giá cứu chuộc cho sự sống lại của linh hồn mình? Những người mang danh là người tin Chúa cũng vậy, dù họ có Kinh-Thánh trong tay mình, nhưng họ lại không nhận biết các dấu hiệu của sự sống lại và sự sống đời đời, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh. Ấy là vì tội lỗi vẫn còn cai trị xác thịt họ, nên thân thể của họ vẫn mang các thứ bệnh tật của thế gian, mặc dù Kinh-Thánh có chép Lời Đức Giê-hô-Va phán với Môi-se, với dân Y-sơ-ra-ên và những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, Con một của Đức Chúa Trời, rằng: **“Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.”** (Xuất Ê-díp-tô ký 15:26)

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, đã chấp nhận những tín lý do con người tự đặt ra một cách vô trách nhiệm, dù Kinh-Thánh đã không dạy người ta những tín lý đó và họ không biết rằng, một khi họ đã trở thành kẻ tòng phạm với những kẻ tự mình nhảy vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, mà không hề có một ấn chứng nào của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, là Đấng đã tạo nên loài người (tâm linh loài người) theo ảnh tượng của Ngài. Khi họ đồng ý với các tín ý sai trật đó, ấy là họ chấp nhận sự loại bỏ Lời của Đức Chúa Trời, để tin và giữ lời truyền khẩu của loài người xác thịt và bởi cố tội lỗi đó, nên tai họa, bệnh tật cùng những sự rửa sả của Luật pháp, vẫn ở trên cuộc đời của họ và trên con cháu họ, như Luật pháp của Đức Chúa Trời đã định. Những người đó đang bị ma quỷ lừa dối, bị chúng cầm buộc trong cái gọi là tôn giáo của loài người và cuộc đời của những người đó lại trở thành những bằng chứng nghịch lại quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Những người đó đã không soi mình vào Lời của Đức Chúa Trời, là Lời đã được chép trong Kinh-Thánh, để nhận biết mình có thật sự là con cái của Đức Chúa Trời hay không, vì Đức Chúa Jêsu Christ - Đấng cứu chuộc loài người, đã phán rất rõ ràng về các dấu hiệu chỉ cho người ta biết ai là người tin Chúa thật.

Giăng 4:23-24: Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.

Mác 16:17-18: Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.

Lời của Đức Chúa Jêsu Christ là mạng lệnh, mà mọi người tin Chúa phải vâng phục và người tin Chúa phải gánh lấy ách của Ngài và học theo Ngài, để được giống như Ngài. Nhưng rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, đã không quan tâm đến những điều mà Đức Chúa Jêsu Christ đã phán và họ không nhận biết linh hồn mình đang bị lơ lửng, con mắt của linh hồn họ đang mù, môi miệng của linh hồn họ đang bị trói buộc bởi tội lỗi, tai của linh hồn họ đang điếc, nên họ không thể nghe được và không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Họ không thể đến gần để thưa chuyện với Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, vì họ vẫn đang ở trong sự vô tín, trong sự ô-ước và sự cứng lòng.

Dẫu vậy, trong số những người vô tín, cứng lòng đó, Đức Chúa Trời đã không thấy người ta than khóc, thay vào đó là người ta vẫn nhớn nhạo, vẫn vui vẻ cho xác thịt mình và người ta vẫn nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời theo cách họ muốn, mà không biết rằng, khi Đức Chúa Jêsu Christ trở lại đón Hội-Thánh thật của Ngài, họ sẽ bị bỏ lại, bởi vì họ đã chọn cho ý của họ được nên, chứ họ không tìm kiếm Đức Chúa Trời để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Họ đã không sống cho Danh Chúa được tôn thánh và họ cũng không chọn sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời. Họ không muốn được vào Nước Đức Chúa Trời, là Nước của Đức Chúa Jêsu Christ, Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã vì Danh Ngài, mà nổi cơn ghen mà nghịch lại những quyền lực chống nghịch Lẽ thật, mà Ba-by-lôn là bóng về những quyền lực đó, kể cả những tổ chức mang danh là Hội-Thánh, nhưng lại không để cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật cai trị, thì những tổ chức đó cũng bị coi là Ba-by-lôn, vì chữ

Ba-by-lôn trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ בָּבֶל-Babel, số 0894 ra từ chữ בָּלָל-balal, số 1101 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự lộn xộn, sự hỗn loạn, sự lẫn lộn, sự nhầm lẫn, sự pha trộn, sự trộn lẫn vào, làm cho xáo trộn, làm cho mơ hồ, làm cho mập mờ, làm cho nhầm lẫn, làm cho thất bại, làm cho tiêu tan;*

Giê-rê-mi 25:1-38: Đây là lời phán cùng Giê-rê-mi về cả dân Giu-đa, trong năm thứ tư đời Giê-hô-gia-kim, con trai Giô-si-a, vua của Giu-đa; ấy là năm thứ nhất đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua nước Ba-by-lôn. Đấng tiên tri Giê-rê-mi rao truyền những lời này trước mặt dân Giu-đa và hết thầy dân cư Giê-ru-sa-lem rằng: Từ năm thứ mười ba đời Giô-si-a, con trai A-môn, vua của Giu-đa, cho đến ngày nay có hai mươi ba năm, lời của Đức Giê-hô-va phán cùng tôi. Từ lúc đó, tôi dậy sớm nói cùng các người; nhưng các người chẳng khứng nghe tôi. Đức Giê-hô-va đã sai các đầy tớ Ngài, là các tiên tri, đến cùng các người, dậy sớm mà sai đến, nhưng các người không nghe lời, không để tai mà nghe. Các đấng ấy nói rằng: Mỗi người trong các người hãy từ đường dữ mình trở lại; hãy bỏ điều ác của việc làm mình, và ở trong đất mà Đức Giê-hô-va đã ban cho các người và tổ phụ các người từ xưa cho đến đời đời. Chớ theo các thần khác dạng hầu việc và thờ lạy, chớ lấy việc tay mình làm ra mà chọc giận ta nữa, thì ta sẽ không làm hại chi các người. Đức Giê-hô-va phán: Nhưng các người chẳng nghe ta, mà lấy việc làm của tay mình chọc giận ta, và chuốc lấy tai hại cho mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Vì các người đã chẳng nghe lời ta, này, ta sẽ sai đến mọi họ hàng phương bắc cùng đầy tớ ta là Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đến nghịch cùng đất này, nghịch cùng dân cư nó, và các nước ở chung quanh. Ta sẽ diệt hết chúng nó, làm chúng nó nên sự gở lạ, chê cười, và hoang vu đời đời. Đức Giê-hô-va phán vậy. Và, ta sẽ làm cho trong vòng chúng nó hết tiếng reo vui và kêu-mừng, hết tiếng của rể mới và dâu mới, hết tiếng âm âm của cối xay và ánh sáng của đèn. Cả đất này sẽ trở nên hoang vu gở lạ, các nước này sẽ phục sự vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm. Đức Giê-hô-va phán: Khi bảy mươi năm ấy sẽ mãn, ta sẽ phạt vua Ba-by-lôn và dân người, vì có tội ác chúng nó. Ta sẽ phạt xứ người Canh-đê và biến thành một nơi hoang vu đời đời. Phàm lời ta đã phán nghịch cùng đất ấy, tức lời chép trong sách này, là lời Giê-rê-mi đã nói tiên tri nghịch cùng muôn nước, thì sẽ xảy đến cho đất ấy. Và, sẽ có nhiều nước và vua lớn bắt chính người Canh-đê làm tôi mọi, và ta sẽ báo chúng nó theo việc làm của chúng, và theo việc bởi tay chúng làm ra. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán cùng tôi như vậy: Hãy lấy chén rượu của sự giận khỏi tay ta, khá cho các dân mà ta sai người đến đều uống lấy. Chúng nó sẽ uống, sẽ đi xiêu tó, và điên cuồng, vì có gươm dao mà ta sẽ sai đến giữa chúng nó. Vậy tôi lấy chén khỏi tay Đức Giê-hô-va, và khiến cho mọi nước mà Đức Giê-hô-va sai tôi đến đều uống lấy: cho Giê-ru-sa-lem và cho các thành của Giu-đa, cho các vua các quan trưởng nó, làm cho chúng nó hoang vu, gở lạ, bị chê cười, chịu rửa sả như ngày nay; cho Pha-ra-ôn, vua nước Ê-díp-tô, cho những đầy tớ người, cho các quan trưởng và dân sự người; cho mọi dân lộn, cho mọi vua xứ Út-xơ, cho mọi vua xứ Phi-li-tin: tức vua của Ách-ca-lôn, của Ga-xa, của Éc-rôn, và những kẻ còn sống sót ở Ách-đốt; cho Ê-đôm, cho Mô-áp, cho con cái Am-môn; cho các vua Ty-rơ, cho mọi vua ở Si-đôn, và cho mọi vua ở cù lao ngoài biển; cho Đê-đan, cho Thê-ma, cho Bu-xơ, cho những kẻ cạo tóc chung quanh đầu; cho mọi vua A-ra-bi, cho các vua của các nước thuộc về các giống lộn ở đồng vắng; cho mọi vua của Xim-ri, cho mọi vua của Ê-lam, cho mọi vua của Mê-đi; cho mọi vua phương bắc, ở gần hoặc ở xa, cho vua này cùng với vua kia; sau lại, cho mọi nước thế gian ở trên mặt đất. Vua của Sê-sác cũng sẽ uống chén sau các vua kia. Người khá bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy uống đi hãy say, mửa, ngã xuống, đừng dậy nữa, vì có gươm dao mà ta sẽ sai đến giữa các người! Nếu họ không khứng lấy chén ở tay người đặng uống, thì người khá bảo rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Chắc các người phải uống! Và, này, ấy là thành kia là thành được xưng bằng danh ta, mà ta bắt đầu xuống tai vạ; còn các người, há khỏi hình phạt được cả sao? Không! các người sẽ không khỏi hình phạt đâu; vì ta sẽ sai gươm dao đến trên mọi dân cư trên đất, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Cho nên người khá lấy mọi lời này nói tiên tri nghịch cùng họ, và bảo rằng: Đức Giê-hô-va quát tháo từ nơi cao; phát tiếng từ chỗ ở thánh Ngài; quát tháo to nghịch cùng chuồng chiên; trối tiếng kêu như những kẻ đập trái nho, nghịch cùng hết thầy dân cư trên đất. Tiếng om sòm sẽ vang ra đến cùng đất; vì Đức Giê-hô-va tranh cạnh cùng các nước, phán xét mọi xác thịt, phó những kẻ dữ cho gươm dao, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Này, tai vạ sẽ từ một dân này qua một dân khác; một trận bão lớn dấy lên từ các nơi đầu cùng đất. Thầy của những kẻ mà Đức Giê-hô-va đã giết

trong ngày đó, sẽ đầy trên đất từ đầu này đến đầu kia; chẳng ai khóc, chẳng than, chẳng chôn, sẽ làm phân trên mặt đất! Hỡi những kẻ chăn, hãy than khóc, cất tiếng than van! Hỡi những kẻ dẫn bầy chiên, hãy lăn trong tro bụi! Vì ngày các người bị giết, kỳ các người bị tan lạc đã đến hạn; các người sẽ ngã xuống như bình quý giá. Kẻ chăn không bởi đâu trốn tránh, kẻ dẫn bầy chiên không bởi đâu thoát ra. Kẻ chăn phát tiếng kêu, kẻ dẫn bầy chiên than khóc; vì Đức Giê-hô-va phá hoang đồng cỏ họ, và những chuồng chiên yên ổn đã bị bắt phải nín lặng bởi sự nóng giận của Đức Giê-hô-va. Ngài như sư tử đã ra khỏi chỗ kín mình. Đất chúng nó đã trở nên gồ gề bởi sức mạnh rất hung dữ nện, và cơn giận rất mãnh liệt.

Giê-rê-mi 50:1-7: Đây là lời Đức Giê-hô-va bởi tiên tri Giê-rê-mi phán về Ba-by-lôn, về đất của người Canh-dê: Hãy rao, hãy báo cho các nước, và dựng cờ xí; hãy rao truyền đi, đừng có giấu! Hãy nói rằng: Ba-by-lôn bị bắt lấy; Bên đây hổ thẹn; Mê-rô-đac bị kinh hãi; hình tượng nó mang xấu hổ, thần tượng nó bị phá đổ! Vì một dân đến từ phương bắc nghịch cùng nó, làm cho đất nó ra hoang vu, không có dân ở nữa; người và súc vật đều trốn tránh, và đi mất. Đức Giê-hô-va phán: Trong những ngày đó, trong kỳ đó, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa cùng nhau trở lại, vừa đi vừa khóc, tìm kiếm Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Chúng nó hướng mặt về Si-ôn, hỏi thăm về nó mà rằng: Hãy đến, liên kết với Đức Giê-hô-va bởi một giao ước đời đời sẽ không quên! Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vỗ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã động lòng thương xót dân Ngài, nên đã quyết định đưa Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này, để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người. Qua tiên tri Ê-sai mà chúng ta được biết rằng, Con một của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ phải chịu đựng những sự yếu đuối cùng những sự hạn chế của thân thể xác thịt, như thân thể xác thịt của loài người chúng ta trên đất này và chính Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) đã cầu thay cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài, cùng những người được Đức Chúa Cha chọn từ trước khi sáng thế, mà giao phó cho Ngài. Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ trong những sự khó khăn và sự hạn chế của thân thể xác thịt mà Ngài đã mang, Đức Chúa Jêsus đã khóc lóc và cầu xin Đức Chúa Cha cứu Ngài khỏi những sự hay chết của xác thịt, hầu cho Ngài có thể làm trọn công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho. Khi Đức Chúa Jêsus khóc lóc trong sự cầu nguyện với Đức Chúa Cha, Ngài đã được Đức Chúa Cha yên ủi, đó là Đức Chúa Cha đã sai một thiên sứ đến để thêm sức cho Ngài.

Hê-bơ-rơ 5:7-10: Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Lu-ca 23:39-46: Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài. Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ. Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quỳ xuống mà cầu nguyện rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi! Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài. Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất. Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đang ngủ mê vì buồn rầu. Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.

Khi tâm linh của sứ đồ Giăng, được Đức Thánh-Linh đem lên thiên đàng trong một sự hiện thấy, sứ đồ Giăng đã từng khóc dầm dề, khi ông được biết, không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa.

Khải huyền 5:1-10: Rồi tôi thấy trong tay hữu Đấng ngồi trên ngai một quyển sách viết cả trong lẫn ngoài, có đóng bảy cái ấn. Tôi cũng thấy một vị thiên sứ mạnh mẽ cất tiếng lớn kêu rằng: Ai đáng mở quyển sách này và tháo những ấn này? Dầu trên trời, dưới đất, bên dưới đất, không ai có thể mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa. Vì không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa, nên tôi khóc

dầm dề. Bấy giờ, một người trong các trưởng lão nói với tôi rằng: Chớ khóc, kìa, sư tử của chi phái Giu-đa, tức là Chồi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bẫy cái ấn ra. Tôi lại thấy chính giữa ngôi và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian. Chiên Con bước tới, lấy sách ở tay hữu Đấng ngự trên ngôi. Khi lấy sách, bốn con sanh vật và hai mươi bốn trưởng lão bèn sấp mình xuống trước mặt Chiên Con, mỗi kẻ cầm một cây đàn và những bình vàng đầy hương; đó là những lời cầu nguyện của các thánh. Chúng hát một bài ca mới rằng: Ngài đáng lấy quyển sách mà mở những ấn ra; vì Ngài đã chịu giết lấy huyết mình mà chuộc cho Đức Chúa Trời những người thuộc về mọi chi phái, mọi tiếng, mọi dân tộc, mọi nước, và Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị vì trên mặt đất.

Mặc dù Kinh-Thánh không tiết lộ quyển sách đó ghi chép điều gì, nhưng chúng ta tin rằng, quyển sách đó là quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ghi chép những sự liên quan đến sự cứu chuộc loài người trên đất này và nếu quyển sách đó không được mở, thì sẽ có rất nhiều người không được cứu chuộc. Sư đồ Giảng là người được Đức Chúa Jêsus Christ yêu, nên ông đã nhận được tình yêu của Đức Chúa Jêsus Christ và trong lòng của ông, luôn nghĩ đến sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho loài người, nên khi ông được nghe rằng: **không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa**, điều đó có nghĩa là sự cứu chuộc loài người đã bị niêm phong, và dù người ta có tin và muốn được cứu chuộc, thì cũng không có hy vọng, nên sư đồ Giảng đã **khóc dầm dề**, nguyên văn chép là *khóc nhiều lắm*, hay là *khóc rất nhiều - wept^{G2799} much^{G4183}*. Sự lo lắng, sự đau buồn của sư đồ Giảng đã ngay lập tức nhận được sự yên ủi, đó là khi ông được biết *Đức Chúa Jêsus Christ*, sư tử của chi phái Giu-đa, tức là Chồi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bẫy cái ấn ra.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài về việc họ sẽ than khóc, sẽ đau buồn vì cơ Ngài sẽ bị người ta bắt và bị người ta giết, nhưng Ngài đã chuẩn bị cho họ, nghĩa là cho những người sẽ tin đến Danh Ngài, một Đấng yên ủi khác, để ở với họ đời đời, Đấng đó chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, cũng được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ nữa.

Giăng 16:1-33: Ta bảo các ngươi những điều đó, để cho các ngươi khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các ngươi ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các ngươi, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa. Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các ngươi, để khi giờ sẽ đến, các ngươi nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho các ngươi, vì ta đang ở cùng các ngươi. Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các ngươi chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các ngươi, thì lòng các ngươi chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy. Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha. Bấy giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta; và rằng: Vì ta về cùng Cha; thế là làm sao? Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: Ít lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc chi. Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta; các ngươi đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đưa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các ngươi được. Trong ngày đó,

các người không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay ta lìa bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!

Chỉ có những linh hồn của những người nào nhận biết thân phận mình, vốn là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi, và được biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương Ngài mà ban sự cứu chuộc cho loài người, qua việc Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Mô-i-se và trong thời kỳ sau rốt này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người, mà những người muốn được trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, và hết lòng tìm kiếm Ngài, thì linh hồn của những người đó sẽ nhận được sự yên ủi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Đức Giê-hô-va sẽ làm nơi nấu ẩn cao cho kẻ bị hà hiếp, một nơi nấu ẩn cao trong thì gian truân. Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai biết danh Ngài sẽ để lòng tin cậy nơi Ngài; Vì Ngài chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.”** (Thi-Thiên 9:9-10)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn thương xót dân Ngài và Ngài không từ bỏ dân mà Ngài đã chọn, dù Ngài không coi kể có tội là vô tội và nhân tội tổ phụ mà phạt lại con cháu của kẻ phạm tội đó trải ba, bốn đời, nhưng Ngài sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những người nào yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn của Ngài.

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho các tôi tớ của Ngài phải đi ra rao truyền sự yên ủi cho dân của Ngài.

Ê-sai 40:1-31: Đức Chúa Trời của các người phán rằng: **Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân ta. Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình. Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sùng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy: cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời! Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bầy mình như người chặn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú. Ai đã lấy lòng bàn tay mà lường biển, lấy gang tay mà đo các tầng trời? Ai đã lấy dấu mà đong bụi đất? Ai đã dùng cân mà cân núi, và dùng thăng bằng mà cân gò? Ai lường được Thần của Đức Chúa Trời, và làm mưu sly Ngài, đặt dạy Ngài điều gì? Nào Ngài đã bàn luận với ai? Ai đã dạy khôn cho Ngài và dạy Ngài đường công nghĩa? Nào ai đã đem sự thông biết dạy Ngài và chỉ cho Ngài lối khôn ngoan? Kìa, các dân tộc khác nào một giọt nước nhỏ trong thùng, và kể như là một mảy bụi rơi trên cân; này, Ngài giở các cù lao lên như đôi vật nhỏ. Rừng Li-ban chẳng đủ đốt lửa, những thú vật ở đó chẳng đủ làm của lễ thiêu. Mọi dân tộc ở trước mặt Đức Giê-hô-va thấy đều như không, Ngài xem như trống không và hư vô vậy. Vậy thì các người có thể ví Đức Chúa Trời với ai, lấy ảnh tượng nào mà so sánh với Ngài được? Khi người thợ đúc tượng, thì**

thợ bạc lấy vàng mà bọc, và đúc cho những cái dây chuyền bằng bạc. Kẻ nghèo không dâng nổi vật đó, thì chọn gỗ không mục được, và tìm thợ khéo đáng trở một tượng không lay đổ. Các người không biết sao? Vậy thì các người không nghe sao? Người ta há chưa dạy cho các người từ lúc ban đầu? Các người há chẳng hiểu từ khi dựng nền đất? Ấy là Đấng ngự trên vòng trái đất này, các dân cư trên đất như cào cào vậy. Chính Ngài là Đấng giương các tầng trời ra như cái màn, và giương ra như trại để ở. Chính Ngài là Đấng làm tiêu diệt các quan trưởng và làm cho các quan xét trên đất ra hư không. Họ mới trồng, mới gieo, cây mới châm rễ trong đất, hơi Đức Giê-hô-va thổi qua, thì khô héo; này, gió lốc đùa hết đi như rơm rác. Đấng Thánh phán rằng: Vậy thì các người sánh ta cùng ai? Ai sẽ bằng ta? Hãy ngược mắt lên cao mà xem: Ai đã tạo những vật này? Ấy là Đấng khiến các cơ binh ra theo số nó, và đặt tên hết thủy; chẳng một vật nào thiếu, vì sức mạnh Ngài lớn lắm, và quyền năng Ngài rất cao. Vậy thì, hỡi Gia-cốp, sao người nói, hỡi Y-sơ-ra-ên, sao người nói như vậy: Đường tôi đã khuất khỏi Đức Giê-hô-va, lý đoán tôi qua khỏi Đức Chúa Trời tôi? Người không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỗi chẳng mệt; sự khôn ngoan Ngài không thể dò. Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã. Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ lau ráo nước mắt của những linh hồn nào nhận biết mình ra từ Đức Chúa Trời mà trở về với Đức Chúa Trời, để được thờ phượng Ngài và làm con kế tự Ngài.

Ê-sai 49:1-26: Hỡi các cù lao, hãy nghe ta! Hỡi các dân xa lạ, hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi ta từ trong bụng mẹ, đã nói đến danh ta từ lòng dạ mẹ ta. Ngài đã khiến miệng ta giống như gươm bén; lấy bóng tay Ngài mà che ta; làm cho ta như tên nhọn, và giấu ta trong bao tên. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ ta, ta sẽ được sáng danh bởi người. Ta có nói rằng: Ta đã làm việc luống công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho ta ở nơi Đức Chúa Trời ta. Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời ta là sức mạnh ta. Ngài có phán cùng ta rằng: Người làm tôi tớ ta dựng lập lại các chi phái Gia-cốp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; ta sẽ khiến người làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho người làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đầu cùng đất. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc Y-sơ-ra-ên, và Đấng Thánh của Ngài, phán cùng người bị loài người khinh rẻ, bị dân này gồm ghê, là người làm tôi tớ kẻ có quyền thế, như vậy: Các vua sẽ thấy và đứng dậy; các quan trưởng sẽ quỳ lạy, vì cơ Đức Giê-hô-va là Đấng thành tín, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã chọn người. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã nhậm lời người trong kỳ thuận tiện, đã vừa giúp người trong ngày cứu rỗi. Ta sẽ gìn giữ người, phó người làm giao ước của dân, dựng lập lại xứ này và chia đất hoang vu làm sản nghiệp cho; đừng bảo kẻ bị trói rằng: Hãy ra, và bảo kẻ ở trong nơi tối tăm rằng: Hãy tỏ mình! Họ sẽ chặn thả trên đường, và đồng cỏ họ sẽ ở trên các núi trọi. Họ sẽ không đói không khát, hơi nắng chẳng đốt đến, khí nóng mặt trời chẳng phạm đến nữa; vì Đấng thương xót họ sẽ dắt dẫn, đem họ đến gần suối nước. Ta sẽ làm cho mọi núi ta nên đường phẳng, và các đường cái ta sẽ được sửa sang. Này, những kẻ này sẽ đến từ nơi xa; kìa, những kẻ kia sẽ đến từ phương bắc, những kẻ nọ từ phương tây, và những kẻ khác từ xứ Si-ni. Hỡi trời, hãy hát! Hỡi đất, hãy vui mừng! Hỡi các núi, hãy lên tiếng hát xướng! Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, cũng thương xót kẻ khốn khó. Si-ôn từng nói rằng: Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ ta; Chúa đã quên ta. Đàn bà há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đàn bà quên con mình, ta cũng chẳng quên người. Này ta đã chạm người trong lòng bàn tay ta; các tường thành người thường ở trước mặt ta luôn. Con cái người chóng về; kẻ phá hại hủy diệt người sẽ ra khỏi giữa người. Hãy liếc mắt xem xung quanh người: những kẻ này đều nhóm lại và đến cùng người! Đức Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, người sẽ mặc lấy những kẻ này như đồ trang sức, và dùng mà thất đãi như nàng dâu mới! Thật, các nơi đổ nát, hoang vu, xứ bị phá hại của người, nay có đông người ở thành ra chật hẹp quá. Những kẻ nuốt người sẽ lánh xa người. Con cái mà người sẽ có, sau khi bị mất những đứa khác, sẽ nói vào tai người rằng: Đất đai chật hẹp quá cho tôi; hãy sắm chỗ cho tôi, đừng tôi ở đây. Chắc người sẽ tự nói trong lòng rằng: Ai đã sanh sản cho ta những đứa này? Ta đã mất hết con cái; ta đã son sẻ, bị đầy và lưu lạc? Vậy thì ai đã nuôi những đứa này?

Này, ta đã ở một mình, những đứa này có bởi đâu? Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta sẽ giá tay trên các nước, dựng cờ ta trong các dân. Bấy giờ chúng sẽ bồng các con trai người, vác các con gái người trên vai mà đến. Các vua sẽ làm cha nuôi người, các hoàng hậu sẽ làm mẹ vú người; họ sẽ cúi mặt sát đất ở trước mặt người; liếm bụi dưới chân người; người sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, và những kẻ trông cậy ta sẽ chẳng hổ thẹn. Vậy cửa cải bị người mạnh bạo cướp lấy, há ai giữ lại được sao? Người công bình bị bắt làm phu tù, há ai giải cứu được sao? Song Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thật, những kẻ bị người mạnh bạo bắt lấy, sẽ được cứu thoát, mỗi cửa người đáng sợ sẽ bị giật lại. Vì ta sẽ chống cự kẻ đối địch người, và chính ta sẽ giải cứu con cái người. Ta sẽ làm cho kẻ hiếp đáp người tự ăn thịt mình, say vì máu mình, như vì rượu mới; cả loài xác thịt sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu người, Đấng Chuộc người, tức là Đấng Toàn năng của Gia-cốp!

Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với các môn đồ của Ngài, cũng là hứa với hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Ngài và yêu mến Ngài, rằng: “Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.” (Giăng 14:15-20).

Một ngày chúng ta còn mang thân thể xác thịt bằng bụi đất này, thì tâm linh của chúng ta còn cần phải được yên ủi và sự yên ủi mà chúng ta cần đó, không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về thần linh và sự sống.

Trong xác thịt, chúng ta không nhìn thấy Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng Thánh-Linh của Ngài đã đến trên đất này và chính Ngài là Đấng yên ủi chúng ta, nhưng không phải hết thảy mọi người tin Chúa sẽ nhận được sự yên ủi này, nếu những người đó còn sống theo xác thịt, vì xác thịt không nhận biết Đức Thánh-Linh, nhưng tâm linh nào biết nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại, thì tâm linh đó sẽ nhận biết Đức Thánh-Linh và sẽ được Ngài dắt dẫn và chính Ngài sẽ lau ráo nước mắt của những người được Đức Thánh-Linh chứng nhận rằng, người ấy là con của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 21:1-8: **Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghê, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.**